

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HSST
Ngày 13- 8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa
2. Bà Tống Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Anh Tuấn - Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Hoàng Đỗ Th, sinh năm 2001 tại Hà Nội; nơi cư trú: Xóm V, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đỗ L (tên gọi khác Hoàng Đỗ N) và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 03 nhân thân (Bản án số 148/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 15/2019/HSST ngày 26/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội xử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 148/2018/HS-ST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, bị cáo phải chấp hành 30 tháng tù; Ngày 29/01/2019 bị Công an huyện C, thành phố Hà Nội ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Th đã chấp hành xong ngày 15/3/2019; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2021; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Bị hại: Anh Hà Mạnh D, sinh năm 1979; trú tại: Khu 4, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Lệ Th, sinh năm 1984; trú tại: Khu Ch, thị trấn X, huyện C, thành phố Hà Nội, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thị V, sinh năm 1972 trú tại: Số nhà 29, Tổ 2, khu T, thị trấn X, huyện C, thành phố Hà Nội, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Đỗ Th và Hà Mạnh D quen biết nhau khi đi chấp hành án tại trại giam. Khoảng 01 giờ sáng ngày 01/5/2021, Th gọi điện cho D để lên nhà D chơi. D đi xe máy ra ngã ba cây bầy thị xã P đón Th về nhà mình ở khu 4, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ nghỉ ngơi.

Khoảng 12 giờ ngày 01/5/2021, sau khi ăn cơm trưa tại nhà bố đẻ anh D ở cùng khu, Th về nhà D nghỉ trưa. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Th tỉnh dậy thấy anh D đang ngủ say và để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A7 trên bụng nên nảy sinh ý định trộm cắp. Th đã lấy chiếc điện thoại của anh D rồi đi ra phòng khách kiểm tra, thấy điện thoại không khóa màn hình. Thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 19P1- 5562 dựng trong phòng khách vẫn đang cắm chìa khóa ở ổ khóa nên Th đã mở cốp xe, phát hiện bên trong có 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có nhiều giấy tờ cá nhân và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Th lấy tiền đút vào túi quần, đóng yên xe mô tô lại để nguyên chìa khóa về vị trí cũ. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Th đi bộ ra khỏi nhà anh D rồi thuê xe taxi đi đến thị trấn C, huyện X, thành phố Hà Nội.

Trên đường đi Th tháo thẻ sim trong điện thoại đã trộm cắp của anh D, vứt bỏ thẻ sim này và điện thoại của mình ở ven đường (không nhớ rõ địa điểm cụ thể nơi vứt). Khoảng 19 giờ cùng ngày, Th mang chiếc điện thoại di động đã trộm cắp được bán cho chị Nguyễn Thị Lệ Th, sinh năm 1984, trú tại: Khu C, thị trấn X, huyện C, thành phố Hà Nội được 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng). Số tiền bán điện thoại và 200.000đ trộm cắp được của anh D Th đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 02/5/2021, chị Nguyễn Thị Lệ Th đã tự nguyện giao nộp cho Công an điều tra Công an huyện P chiếc điện thoại đã mua của Th.

Tại bản kết luận định giá số 08/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định giá trị của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A7 là 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 29/CT-VKSPN ngày 20/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Hoàng Đỗ Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Hoàng Đỗ Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đỗ Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Đỗ Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 01/5/2021, tại khu 4, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ, Hoàng Đỗ Th có hành vi trộm cắp của anh Hà Mạnh D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A7 sản xuất năm 2018, trị giá 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), tổng giá trị trộm cắp là 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an. Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi phạm tội của mình là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích vụ lợi.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy bị cáo tuy trộm cắp tài sản có giá trị không lớn nhưng đã nhiều lần phạm tội, đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học, sửa chữa, cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội trộm cắp nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Chiếc điện thoại bị trộm cắp đã được chị Th tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đặt ra xem xét giải quyết. Đối với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) bị cáo trộm cắp của bị hại, bị hại đề nghị cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra xem xét giải quyết và không truy thu bị cáo số tiền này là phù hợp.

Trong khoảng thời gian ngày 27/5/2021 mẹ của bị cáo, chị Nguyễn Thị V đã tự nguyện trả cho chị Nguyễn Thị Lệ Th số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng), chị Th không đề nghị vấn đề gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với số tiền chị Nguyễn Thị V trả thay bị cáo, chị V không đề nghị bị cáo phải trả lại số tiền trên nên không đặt ra việc xem xét.

Về xử lý vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A7, số imei 1: 353418101640982, imei 2: 353419101640980 do chị Th giao nộp tại cơ quan điều tra là tài sản hợp pháp của anh D nên cần trả lại cho anh D là phù hợp.

Đối với 01 chiếc sim điện thoại trong chiếc điện thoại Th đã trộm cắp của anh Hà Mạnh D, Th đã rút bỏ sim điện thoại này và không nhớ rõ vị trí rút. Đến nay, Cơ quan điều tra chưa thu hồi được và anh D cũng không yêu cầu lấy lại nên không đặt ra việc giải quyết là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị Lệ Th là người đã mua chiếc điện thoại của Th, khi mua chị Th không biết chiếc điện thoại này do Th trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P không đề cập xử lý là phù hợp.

[3] *Về án phí:* Bị cáo Th phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về căn cứ pháp luật, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 ; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

[1] Tuyên bố bị cáo Hoàng Đỗ Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đỗ Th 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/05/2021.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hoàng Đỗ Th.

[2] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Trả lại cho anh Hà Mạnh D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A7 sản xuất năm 2018, imei 1: 353418101640982, imei 2: 353419101640980 màn hình cảm ứng màu đen, mặt phía sau màu đồng, điện thoại đã qua sử dụng.

(Chiếc điện thoại này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo biên bản bàn giao ngày 22/7/2021).

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Đỗ Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Trong thời hạn 15 ngày, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phù Ninh;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã T, huyện L, Hòa Bình;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng